

THÔNG BÁO

Điểm chuẩn Tuyển sinh lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2025-2026

Căn cứ Công văn số 3706/UBND-SGDĐT ngày 15/6/2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2025-2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 như sau:

1. Điểm chuẩn vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

a) Căn cứ xét tuyển

- Chỉ tiêu tuyển sinh theo Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng là 300 học sinh.

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp (không xét học sinh có điểm liệt) để tuyển đủ chỉ tiêu cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau và không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự sau đây:

- + Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- + Có giải thi học sinh giỏi lớp 9 (môn chuyên) cao hơn;
- + Có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn.

b) Điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh của từng môn chuyên

- Tổng số học sinh được tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, năm học 2025-2026: 300 học sinh, trong đó tổng số học sinh Đà Nẵng được tuyển: 300 học sinh, tổng số học sinh Quảng Nam được tuyển: 0 học sinh.

- Cụ thể từng môn theo Phụ lục 1 đính kèm.

- Đối với môn Ngữ văn, xét tuyển thí sinh đạt điểm chuẩn từ 41,00 điểm trở lên. Tại mức điểm 41,00 thí sinh phải có điểm môn chuyên từ 5,00 trở lên và có giải Ba học sinh giỏi thành phố.

2. Điểm chuẩn vào lớp 10 các trường THPT công lập

a) Căn cứ xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào từng trường THPT công lập theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (không xét học sinh có điểm liệt), thứ tự xét tuyển như sau:

- + Xét các trường hợp đề nghị tuyển thẳng;
- + Xét tuyển vào lớp Tiếng Nhật, Tiếng Pháp;

+ Xét tuyển vào các trường THPT công lập, xét tuyển nguyện vọng 1 trước, nếu không trúng tuyển thì xét đến nguyện vọng 2. Học sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 sẽ không xét đến nguyện vọng 2.

b) Điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh của từng trường THPT công lập

- Tổng số học sinh được xét tuyển vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2025-2026: 10.142 học sinh (không bao gồm 300 học sinh tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn).

- Cụ thể từng trường theo Phụ lục 2, 3 đính kèm.

Sở GDĐT thông báo để các đơn vị, trường học được biết, thông báo đến thí sinh và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Trưởng phòng Sở;
- Phòng GDĐT các quận, huyện;
- Các báo, đài thành phố;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLCL.Thitta

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

Phụ lục 1
ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN NĂM HỌC 2025-2026
(Đính kèm Thông số: 1808/TB-SGDĐT ngày 15/6/2025 của Sở GDĐT)

Môn chuyên	Chỉ tiêu	Mức điểm chuẩn	Số lượng tuyển	Ghi chú
Toán	60	41,88	60	
Vật lý	50	31,14	50	
Hóa học	35	39,19	35	
Sinh học	35	36,39	35	
Lịch sử	10	45,63	10	
Tiếng Anh	35	42,70	35	
Tiếng Pháp	10	39,85	10	
Tiếng Nhật	10	42,40	10	
Tin học	20	38,64	20	
Ngữ văn	25	41,00	25	Có điểm môn chuyên từ 5,0 trở lên và có giải Ba học sinh giỏi thành phố
Địa lý	10	38,50	10	
Tổng	300		300	

Phụ lục 2
BẢNG ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026
(Đính kèm Thông báo số: 1808/TB-SGDĐT ngày 15/6/2025 của Sở GDĐT)

TT	Trường THPT	Điểm chuẩn	Số lượng tuyển		Số lượng cả 2 NV	Số lượng tuyển thẳng	Tuyển tổng cộng
			NV1	NV2			
1	Cẩm Lệ	20,25	311	61	372	9	381
2	Hoàng Hoa Thám	27,63	425	04	429	1	430
3	Hòa Vang	29,75	376	0	376	8	384
4	Liên Chiểu	19,50	305	76	381	5	386
5	Nguyễn Hiền	17,00	364	173	537	5	542
6	Ngũ Hành Sơn	19,50	350	20	370	10	380
7	Nguyễn Khuyến	27,25	189	18	207	6	213
8	Ngô Quyền	11,00	319	75	394	11	405
9	Nguyễn Thượng Hiền	23,75	336	32	368	16	384
10	Nguyễn Trãi	25,63	363	08	371	7	378
11	Nguyễn Văn Thoại	21,75	333	40	373	6	379
12	Ông Ích Khiêm	16,25	436	187	623	8	631
13	Phan Châu Trinh	32,00	1143	0	1143	18	1161
14	Phạm Phú Thứ	18,50	333	157	490	9	499
15	Phan Thành Tài	17,75	331	80	411	10	421
16	Sơn Trà	19,25	298	99	397	9	406
17	Thanh Khê	21,25	327	94	421	5	426
18	Thái Phiên	25,25	613	120	733	25	758
19	Trần Phú	24,75	518	186	704	14	718
20	Tôn Thất Tùng	15,50	142	291	433	5	438
21	Võ Chí Công	17,00	151	144	295	5	300
Tổng cộng			7.963	1.865	9.828	192	10.020

Phụ lục 3
BẢNG ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
CÁC LỚP TIẾNG NHẬT, TIẾNG PHÁP NĂM HỌC 2025-2026
(Đính kèm Thông báo số: 1808/TB-SGDĐT ngày 15/6/2025 của Sở GDĐT)

TT	Trường THPT	Tiếng Nhật		Tiếng Pháp	
		Mức điểm chuẩn	Số lượng tuyển	Mức điểm chuẩn	Số lượng tuyển
01	Phan Châu Trinh	23,38	37	27,00	41
02	Hoàng Hoa Thám	15,00	38	/	/
03	Nguyễn Hiền	/	/	11,75	06
Tổng cộng			75		47